

Bản án số:203/2023/HS-ST

Ngày: 19 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ L - TỈNH L Đ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Phạm Văn Tuyên

+ Ông Păng Ting Nôck

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Đ L, tỉnh L Đ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ L - tỉnh L Đ tham gia phiên tòa:** Ông Trần Thái Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đ L, tỉnh L Đ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 228/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 215/2023/QĐXXST - HS ngày 05/9/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Q**, sinh năm: 2000, tại: Th H; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn Đồng Thóc, xã Thạch Quảng, huyện Thạch Thành, Tỉnh Th H; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm: 1964 và bà: Bùi Thị M, sinh năm: 1971; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 10/5/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ L.

- *Người bị hại:* Anh Quách Văn Th; sinh năm: 1992; địa chỉ: Khu phố 2, tổ T T, Phường 11, thành phố Đ L, tỉnh L Đ

(*Bị cáo có mặt, người bị hại vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Q từ Th H vào thành phố Đ L, tỉnh L Đ từ tháng 5/2022 nhưng không có nơi ở và nghề nghiệp ổn định, hằng ngày Q đi xin việc làm, tối ngủ tại các đồi thông, nghĩa trang. Vì vậy, Q muốn về Th H nhưng không có đủ tiền nên đã nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền mua vé xe. Thực hiện ý định trên, vào khoảng 20 giờ ngày 09/5/2023, Q đi lang thang tại khu vực đường Ngô Gia Tự, Phường 12, TP. Đ L thì thấy xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen mang biển số 36K5 - 011.3 của anh Quách Văn Th dựng trước nhà anh Phạm Ngọc Chung ở Tổ dân phố Th A, Phường 12, TP Đ L, tỉnh L Đ không có người trông

coi. Q đi đến kiểm tra thấy chìa khóa vẫn gắn trên xe, Q ngồi lên xe, mở chìa khóa, đề xe nổ máy rồi điều khiển xe chạy về hướng xã Đa Sar, huyện L D, tỉnh L Đ và ngủ qua đêm ở một quán cà phê vắng đã đóng cửa bên đường. Đến khoảng 11 giờ ngày 10/5/2023, Q tiếp tục điều khiển xe mô tô mang biển số 36K5 - 011.3 đã trộm cắp được đến một tiệm sửa xe ở xã Đa Nhim, huyện L D, tỉnh L Đ để hỏi bán xe nhưng do xe không chính chủ, không có giấy tờ xe nên chủ tiệm sửa xe không mua. Sau đó, Q tiếp tục điều khiển xe mô tô 36K5 - 011.3 đi trên đường tìm người mua để bán thì bị lực lượng Công an đưa về làm việc. Quá trình làm việc với cơ quan công an, Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên (Bút lục: 68-73, 78, 79-81, 90-92, 93-95, 105-109).

Tang vật, vật chứng thu giữ:

- Một xe mô tô, nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu đỏ đen, mang biển số 36K5-011.3 ; số khung: DY037095, số máy: 52E610453, xe đã qua sử dụng.
- Một thẻ căn cước công dân số 03820000271 mang tên Nguyễn Văn Q do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/01/2022.
- Một thẻ ATM ngân hàng BIDV mang tên Nguyễn Văn Q.
- Số tiền: 348.000đ (*ba trăm bốn mươi tám ngàn đồng*).
- Một điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (loại không có cảm ứng, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng).
- Một bóp da màu nâu (bên trong không có tài sản gì).
- Một thiết bị lưu trữ dữ liệu điện tử (USB), một mặt có ghi hiệu TEAM GROUP 8GB và một mặt có in tem nhãn của USB (Lưu kèm theo hồ sơ vụ án).

* *Người bị hại:* Anh Quách Văn Th, sinh năm: 1992, nơi thường trú: Thôn Bình Sơn, xã Thạch Lập, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Th H; nơi ở hiện nay: Khu phố 2, Tổ T T, Phường 11, TP. Đ L, tỉnh L Đ, bị trộm cắp 01 xe mô tô hiệu HONDA WAVE RSX, màu đỏ đen, mang biển số 36K5-011.3.

Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 70/KL-ĐG ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Đ L kết luận: 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu đỏ đen, mang biển số 36K5-011.3; số khung: DY037095, số máy: 52E610453, dung tích 109cc, xe đã qua sử dụng, được đăng ký lần đầu ngày 21/02/2014 có giá trị là 6.300.000đ (Sáu triệu ba trăm ngàn đồng). Anh Quách Văn Th đã nhận lại xe bị trộm cắp và có đơn xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Văn Q (BL: 90-92, 100, 110-111).

Tại bản cáo trạng số 218/CT-VKS ngày 22/8//2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ L truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, cáo Nguyễn Văn Q khai nhận, do không có tiền tiêu xài cá nhân, khoảng 20 giờ ngày 09/5/2023, tại trước nhà anh Phạm Ngọc Chung ở Tổ Th A, Phường 11, thành phố Đ L, lợi dụng không có người trông coi, Q đã trộm cắp 01 xe mô tô hiệu HONDA WAVE RSX, màu đỏ đen, mang biển số 36K5-011.3 mục đích để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác,

bị cáo không thắc mắc khiếu nại gì đối với cáo trạng truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 09 (*chín*) đến 12 (*mười hai*) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả cho bị cáo 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn Q; 01 thẻ ATM ngân hàng BIDV mang tên Nguyễn Văn Q; một điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; 01 bóp da màu nâu và số tiền 348.000đ (*ba trăm bốn mươi tám ngàn đồng*). Lưu vào hồ sơ vụ án 01 thiết bị lưu trữ dữ liệu điện tử (USB).

Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ L, tỉnh L Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ L, tỉnh L Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Q:* Khoảng 20 giờ ngày 09/5/2023, Q đi lang thang tại khu vực đường Ngô Gia Tự, Phường 12, Thành phố Đ L thì thấy xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen mang biển số 36K5 - 011.3 của anh Quách Văn Th dựng trước nhà anh Phạm Ngọc Chung ở Tổ dân phố Th A, Phường 12, Thành phố Đ L, tỉnh L Đ không có người trông coi. Q đi đến kiểm tra thấy chìa khóa vẫn gắn trên xe, Q ngồi lên xe, mở chìa khóa, đề xe nổ máy rồi điều khiển xe chạy về hướng xã Đa Sar, huyện L D, tỉnh L Đ. Đến khoảng 11 giờ ngày 10/5/2023, khi Q đang điều khiển xe mô tô 36K5 - 011.3 đi trên đường tìm người mua để bán thì bị lực lượng Công an đưa về làm việc. Nguyễn Văn Q đã khai nhận chính quan là người thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe nêu trên.

Tại kết luận định giá tài sản số 70/KL-ĐG ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Đ L xác định: 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu đỏ đen, mang biển số 36K5-011.3; số khung: DY037095, số máy: 52E610453, dung tích 109cc, xe đã qua sử dụng, được đăng ký lần đầu ngày 21/02/2014 có giá trị là 6.300.000đ (*sáu triệu ba trăm ngàn đồng*).

[3] Xét thấy, bị cáo Nguyễn Văn Q là người đã trưởng thành và có đầy đủ năng lực về trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo biết rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu tiêu xài của cá nhân. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn xâm phạm đến

trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của người bị hại trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Q phạm về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 218/CT-VKS ngày 22/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ L, tỉnh L Đ truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng điểm i, s khoản 1 và 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Tài sản bị chiếm đoạt là hiện 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, biển số 36K5-011.3. Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Quách Văn Th. Anh Thuật đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập xem xét.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Cơ quan điều tra thu giữ 01 Căn cước công dân và 01 thẻ ATM Ngân hàng BIDV đều mang tên Nguyễn Văn Q; 01 bóp da màu nâu; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen và số tiền 348.000 đồng, xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án và thi hành án nên trả lại cho bị cáo là phù hợp (nhưng tạm giữ lại số tiền để bảo đảm cho việc thi hành án). Đối với 01 thiết bị lưu trữ dữ liệu điện tử (USB) ghi lại hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên lưu lại hồ sơ vụ án là phù hợp.

[7] *Về án phí*: Buộc bị cáo Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam 10/5/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

2.1. Trả cho bị cáo Nguyễn Văn Q 01 (một) căn cước công dân và 01 (một) thẻ ATM Ngân hàng BIDV đều mang tên Nguyễn Văn Q; 01 (một) bóp da màu nâu; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen. Trả cho bị cáo số tiền 348.000đ (ba trăm bốn mươi tám ngàn đồng) (theo phiếu nộp tiền ngày 24/8/2023 của Ngân hàng Agribank), nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

2.2. Lưu lại hồ sơ vụ án 01 (một) thiết bị lưu trữ dữ liệu điện tử (USB).

(Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 24/8/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ L và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ L).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn nêu trên kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản sao bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L Đ (02);
- Sở Tư pháp tỉnh L Đ;
- VKSND tp. Đ L;
- Công an tp. Đ L;
- Chi cục THADS tp. Đ L;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Nguyễn Thị Huyền**

